

TẬP ĐOÀN BẢO VIỆT

Số: 533 /2023/TTr-HĐQT

Hà Nội, ngày 19 tháng 06 năm 2023

TỜ TRÌNH**Về việc: Thông qua Báo cáo Tài chính hợp nhất và Báo cáo Tài chính riêng năm 2022 đã được kiểm toán của Tập đoàn Bảo Việt****Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên 2023 của Tập đoàn Bảo Việt***Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;**Căn cứ Điều lệ hiện hành của Tập đoàn Bảo Việt;**Căn cứ Báo cáo Tài chính riêng năm 2022 và Báo cáo Tài chính hợp nhất năm 2022 của Tập đoàn Bảo Việt đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam;*

Hội đồng Quản trị Tập đoàn Bảo Việt kính trình Đại hội Báo cáo Tài chính riêng năm 2022 và Báo cáo Tài chính hợp nhất năm 2022 của Tập đoàn Bảo Việt đã được kiểm toán, bao gồm:

- Báo cáo của Hội đồng Quản trị;
- Báo cáo kiểm toán độc lập số 60780870/66640938 của Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam đối với Báo cáo Tài chính riêng năm 2022;
- Báo cáo kiểm toán độc lập số 60780870/66640938-HN của Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam đối với Báo cáo Tài chính hợp nhất năm 2022;
- Bảng Cân đối kế toán riêng và hợp nhất;
- Báo cáo Kết quả hoạt động kinh doanh riêng và hợp nhất;
- Báo cáo Lưu chuyển tiền tệ riêng và hợp nhất;
- Các Thuyết minh Báo cáo Tài chính riêng và hợp nhất.

Một số thông tin tóm tắt về Báo cáo Tài chính riêng và Báo cáo Tài chính hợp nhất năm tài chính 2022 đã được kiểm toán của Tập đoàn Bảo Việt như sau:

I. Báo cáo Tài chính hợp nhất năm 2022 đã kiểm toán:**1. Bảng Cân đối Kế toán**

Đơn vị tính: triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Tại ngày 31/12/2022	Tại ngày 31/12/2021 (trình bày lại)
I	Tổng Tài sản	201.663.976	169.504.599
1	Tài sản ngắn hạn	117.373.071	99.468.440
2	Tài sản dài hạn	84.290.905	70.036.159

STT	Chỉ tiêu	Tại ngày 31/12/2022	Tại ngày 31/12/2021 (trình bày lại)
II	Tổng Nguồn vốn	201.663.976	169.504.599
1	Nợ phải trả	180.393.019	147.473.278
2	Vốn Chủ sở hữu	21.270.957	22.031.321

2. Kết quả Hoạt động kinh doanh

Đơn vị tính: triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Cho năm tài chính 12 tháng kết thúc ngày 31/12/2022	Cho năm tài chính 12 tháng kết thúc ngày 31/12/2021 (trình bày lại)
I	Tổng Doanh thu hợp nhất	54.539.830	50.389.530
1	Doanh thu từ hoạt động bảo hiểm	43.901.731	40.603.901
2	Doanh thu từ hoạt động tài chính	9.922.385	8.911.612
3	Doanh thu từ hoạt động kinh doanh khác	715.714	874.016
II	Lợi nhuận trước thuế TNDN	2.010.164	2.398.034
III	Lợi nhuận sau thuế TNDN	1.625.606	2.018.414

II. Báo cáo Tài chính riêng năm 2022 đã kiểm toán:

1. Bảng Cân đối Kế toán

Đơn vị tính: triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Tại ngày 31/12/2022	Tại ngày 31/12/2021
I	Tổng Tài sản	17.580.644	18.907.658
1	Tài sản ngắn hạn	3.756.142	4.995.798
2	Tài sản dài hạn	13.824.502	13.911.860
II	Tổng Nguồn vốn	17.580.644	18.907.658
1	Nợ phải trả	278.516	388.194
2	Vốn Chủ sở hữu	17.302.128	18.519.464

2. Kết quả Hoạt động kinh doanh

Đơn vị tính: triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Cho năm tài chính 12 tháng kết thúc ngày 31/12/2022	Cho năm tài chính 12 tháng kết thúc ngày 31/12/2021
I	Tổng Doanh thu	1.565.025	1.489.867
1	Doanh thu hoạt động tài chính	1.205.437	1.154.097
2	Doanh thu hoạt động khác	359.588	335.770
II	Lợi nhuận trước thuế TNDN	1.102.158	1.083.850
III	Lợi nhuận sau thuế TNDN	1.065.593	1.030.563

Các báo cáo trên đã được công bố thông tin theo quy định, đồng thời được đăng tải đầy đủ trên website của Tập đoàn tại địa chỉ www.baoviet.com.vn.

Hội đồng Quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

Trân trọng kính trình./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, BKS;
- Q.TGD;
- Lưu: VT, VP.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
THÀNH VIÊN
TẬP ĐOÀN
BẢO VIỆT
Trần Thị Diệu Hằng
Trần Thị Diệu Hằng

